CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 10 Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 10 Date: 2023.06.29 14:29:33 +07'00'

TCT SÔNG ĐÀ -CTCP
CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02 /SĐ10-BKS

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

Kính gửi: Quý vị Cổ đông của Công ty CP Sông Đà 10.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 10 báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 kết quả hoạt động của Ban trong năm 2022 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022:

1. Cơ cấu của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Sông Đà 10 gồm 3 thành viên:

- Bà Lê Thị Mai Hường – Trưởng ban kiểm soát không chuyên trách.
- Ông Nguyễn Văn Thanh – Kiểm soát viên kiêm nhiệm
- Bà Vũ Thị Tố Nga – Kiểm soát viên kiêm nhiệm.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Năm 2022, BKS đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật DN, Điều lệ Công ty, Quy chế TC&HĐ của Ban KS. BKS đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; triển khai kiểm tra, giám sát hoạt động của công ty thường xuyên, kết quả cụ thể như sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐH ngày 28/6/2022.
- Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh của công ty do Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc, các phòng chức năng của công ty cung cấp, các thành viên BKS đã thực hiện rà soát lại các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành; xem xét Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Hội đồng quản trị (khi được mời);
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành trong năm;
- Kiểm tra, đánh giá việc quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban Tổng giám đốc, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp đối với các hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2022;
- BKS được cung cấp thông tin về các Quyết định của HĐQT, trên cơ sở đó kiểm tra tính hợp pháp của các quyết định trên;
- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty; báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY;

Qua một năm hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, BKS đã hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao.

II. Kết quả hoạt động của công ty năm 2022:

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành do Công ty cung cấp, các thành viên BKS đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và đưa ra nhận xét, đánh giá như sau:

1. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022:

1.1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Năm 2022, Công ty vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong công tác thu hồi công nợ và tìm kiếm việc làm, mặc dù vậy, HĐQT và Tổng giám đốc công ty đã nỗ lực chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh, nghiệm thu thanh toán thu hồi công nợ,...và đã đạt được kết quả như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % HT
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	740	382,7	51,7%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	728	383,8	52,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	13,4	11,5	85,8%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	10,7	3,9	36,4%
5	Tỷ suất LN/DT	%	1,8	3	166%
6	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	1,3	0,5	38,4%
7	Tổng tài sản	Tỷ đồng		1.607,7	
8	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	817,9	785,8	96%
9	Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	Lần	1,55	1,05	67,7%
10	Cổ tức	%	2%		

Các chỉ tiêu kinh tế không đạt kế hoạch là giá trị SXKD, doanh thu, lợi nhuận và đạt rất thấp, nguyên nhân chủ yếu:

- Một số dự án khi quyết toán bị giảm trừ như: công trình KonTum, Huội Quảng.
- Một số gói thầu, công trình đấu thầu giá thấp nên ảnh hưởng đến lợi nhuận trong năm, vướng mắc về kinh tế tại các dự án giao thầu tồn tại kéo dài nhiều năm chưa giải quyết nên công nợ, dở dang tồn đọng lớn phát sinh chi phí lãi vay, chi phí phục vụ công tác quyết toán phát sinh lớn ngoài kế hoạch không có nguồn thu để bù đắp ảnh hưởng trực tiếp lợi nhuận.

1.2. Kết quả kinh doanh – Quản lý giá thành – Chi phí quản lý:

a) Kết quả kinh doanh

- Doanh thu năm 2022 là 383,8 tỷ đồng và chỉ đạt 52,7% kế hoạch năm; lợi nhuận là 11,5 tỷ đồng và chỉ đạt 86% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế là 11,5 tỷ đồng và đạt 86% kế hoạch năm, hoạt động SXKD chưa hoàn thành kế hoạch năm. Một số công trình ghi nhận kết quả lỗ

năm 2022: Thượng Kontum lỗ 11,9 tỷ đồng; Hầm Đèo Cả lỗ 3,287 tỷ đồng; TĐ Nậm Chiến lỗ 6,3 tỷ đồng (toàn bộ số lỗ do phân bổ chi phí lãi vay trong kỳ); CT Đăkmi 2 lỗ 1,8 tỷ đồng; CT Đăkmi 1 lỗ 3,6 tỷ đồng...04/06 xí nghiệp báo lỗ gồm Xí nghiệp 10.3 lỗ 9,5 tỷ đồng; Xí nghiệp 10.6 lỗ 20,4 tỷ đồng; Xí nghiệp 10.7 lỗ 7,2 tỷ đồng; Xí nghiệp cơ khí lỗ 2,4 tỷ đồng.

- Trong năm 2022, có 21 công trình lỗ với số lỗ là 40,2 tỷ đồng; có 3 công trình (Nậm Emoun, Yaly mở rộng, Xêkaman 3 ghi nhận lãi với số lãi 54,3 tỷ đồng.

b) Chi phí quản lý

Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2022 là 40,96 tỷ đồng chiếm 10,67% doanh thu thực hiện và giảm 6,17 tỷ đồng so với năm 2021 (47,1 tỷ đồng) và tương ứng mức giảm là 13%. Riêng trong năm 2022 đã hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi với số tiền là 2,8 tỷ đồng.

1.3. Về đầu tư tài chính, đầu tư máy móc thiết bị

a) Tình hình đầu tư tài chính:

- Công ty mẹ đầu tư trực tiếp vào 02 công ty con, 04 công ty khác với giá trị đầu tư đến ngày 31/12/2022 là 180,97 tỷ đồng, trong đó có 03 công ty kinh doanh không hiệu quả. Năm 2022 Công ty TNHH đầu tư BT Cam Lộ Tuý Loan đã hoàn trả góp vốn với số tiền 34,2 tỷ đồng.
- Tại thời điểm 31/12/2022, lũy kế trích lập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư là 69,4 tỷ đồng. Gồm khoản trích lập dự phòng tại CTCP thuỷ điện Nậm He là 66,4 tỷ đồng/giá trị đầu tư 66,4 tỷ đồng (tỷ lệ trích lập 100% giá trị đầu tư); dự phòng tại CTCP cao su Phú Riềng Kratie 3 tỷ đồng/giá trị đầu tư 3 tỷ đồng (tỷ lệ trích lập 100% giá trị đầu tư).
- Tình hình hoạt động tại 02 công ty con năm 2022:

Tại CTCP Sông Đà 10.1: Tổng doanh thu năm 2022 là 10,4 tỷ đồng; lỗ trong năm là 19,8 tỷ đồng; lỗ lũy kế đến 31/12/2022 là 50,15 tỷ đồng và lỗ vượt 1,07 lần vốn điều lệ (vốn điều lệ là 46,6 tỷ đồng). Dư nợ gốc vay tại thời điểm 31/12/2022 là 135,9 tỷ đồng trong đó nợ quá hạn là 135,9 tỷ đồng và lãi vay quá hạn là 115 tỷ đồng (nợ nhóm 5).

Tại CTCP thủy điện Nậm He: Tổng doanh thu năm 2022 là 61,72 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế trong năm là 6,01 tỷ đồng (là năm đầu tiên ghi nhận lãi từ khi đi vào hoạt động); lỗ lũy kế đến 31/12/2022 là 126,8 tỷ đồng và lỗ vượt 1,09 lần vốn điều lệ (vốn điều lệ là 115,5 tỷ đồng); vốn chủ sở hữu âm 11,2 tỷ đồng.

- Tình hình chi trả cổ tức:

Năm 2019 là 4% đã thực hiện chốt danh sách chi trả; theo thông báo ngày thanh toán là 29/12/2022, tuy nhiên đơn vị điều chỉnh ngày chi trả là ngày 28/6/2023.

Năm 2020 là 4% chưa thực hiện chốt danh sách chi trả.

b) Tình hình đầu tư:

- Dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công: trong năm 2022 công ty đầu tư 02 ô tô con và 2 máy xúc với giá trị 3,87 tỷ đồng/Kế hoạch là 30 tỷ đồng đạt 12,89%.

- Việc thực hiện đầu tư không đạt kế hoạch do trong năm 2022 các hợp đồng xây lắp mới không đạt như kế hoạch nên công ty chủ động giãn tiến độ đầu tư.

1.4. Tình hình vay và trả nợ ngân hàng

- Trong năm 2022, số tiền giải ngân là 295,3 tỷ đồng; số tiền trả nợ là 526,4 tỷ đồng.
- Dư nợ vay tại các tổ chức tín dụng đến 31/12/2022 là 383,8 tỷ đồng. Lãi vay tài chính năm 2022 là 45,36 tỷ đồng, trong đó chi phí lãi vay vượt mức khống chế theo Nghị định 132/2020/NĐ-CP là 20,2 tỷ đồng (chiếm 44,5% tổng chi phí lãi vay).

+ Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn đến 31/12/2022 là 245,31 tỷ đồng (trong đó: vay ngân hàng là 197,6 tỷ đồng; vay dài hạn đến hạn trả là 47,7 tỷ đồng)/tổng hạn mức vay ngắn hạn là 530 tỷ đồng, hiện nay các ngân hàng tiếp tục giảm dư nợ cho vay do tình hình tài chính của công ty không cải thiện (hạn mức ngân hàng hiện tại là 230 tỷ đồng trong đó BIDV là 150 tỷ đồng và Vietinbank là 80 tỷ đồng).

+ Vay dài hạn đến 31/12/2022 là 138,5 tỷ đồng

+ Dư nợ vay năm 2022 đã giảm đáng kể, tuy nhiên vẫn ở mức cao dẫn đến nhiều rủi ro về tài chính.

1.5. Về công tác kế toán và báo cáo tài chính năm 2022:

- Công ty đã tuân thủ các yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán trong việc tổ chức công tác kế toán, thực hiện hạch toán kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý. Các báo cáo tài chính cũng được công bố kịp thời theo qui định hiện hành đối với công ty niêm yết.
- Công ty đã thanh lý hợp đồng kiểm toán soát xét và kiểm toán với Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) và ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 với Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY (UHY). Như vậy báo cáo tài chính soát xét năm 2022 do AVA thực hiện và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 do UHY thực hiện.
- Theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 239/2023/UHY-BCKT ngày 27/3/2023 do Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY - đơn vị kiểm toán có ý kiến **vấn đề cần nhấn mạnh:** *"Như trình bày tại Thuyết minh 33.3 của bản thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo, các khoản công nợ phải thu khách hàng và chi phí phí sản xuất dở dang liên quan đến Công trình Thủy điện Xekaman 3 lần lượt là 170.655.338.671 đồng (01/01/2022: 181.298.300.671 đồng) và 12.207.337.000 đồng (tại ngày 01/1/2022: 11.827.337.000 đồng). Đây là các khoản công nợ và chi phí phí sản xuất dở dang tồn tại từ nhiều năm trước, trong năm 2022 các tồn tại này vẫn đang chờ được giải quyết".*

Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2022: *(Đvt: Vnđ)*

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	01/01/2022
1	**Tổng tài sản**	**1.607.742.249.259**	**2.098.889.545.654**
	- Tài sản ngắn hạn	1.291.555.732.142	1.733.653.350.833
	- Tài sản dài hạn	316.186.517.117	365.236.194.821
2.	**Nguồn vốn**	**1.607.742.249.259**	**2.098.889.545.654**

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	01/01/2022
	- Nợ phải trả	821.922.193.770	1.084.234.605.974
	- Nguồn vốn chủ sở hữu	785.820.055.489	799.032.185.683

Các chỉ tiêu tài chính năm 2022:

TT	Các chỉ số	Năm 2022	Năm 2021
1	**Bố trí cơ cấu vốn**		
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,51 lần	0,62 lần
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	1,05 lần	1,63 lần
	Nợ vay ngân hàng/Vốn chủ sở hữu	0,49 lần	0,77 lần
2	**Khả năng thanh toán**		
	Khả năng thanh toán tổng quát	1,96 lần	1,61 lần
	Khả năng thanh toán hiện hành	1,95 lần	1,60 lần
	Khả năng thanh toán nhanh	1,55 lần	1,36 lần
3	**Hiệu suất sử dụng vốn**		
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	1,02%	0,13%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,24%	0,06%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	0,91%	0,31%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	0,50%	0,17%

- So sánh các chỉ tiêu năm 2022 với năm 2021, các chỉ tiêu về bố trí cơ cấu tài sản nguồn vốn có điều chỉnh nhẹ.
- Về các chỉ tiêu hiệu quả: Các chỉ số về hiệu quả sử dụng vốn năm 2022 đã được cải thiện hơn so với năm 2021.
- Cổ phiếu Công ty đã vào diện bị cảnh báo trên sàn HNX từ 06/4/2022 do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2021 là số âm trên báo cáo tài chính hợp nhất. Ngày 31/3/2023, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội có Thông báo số 1188/TB-SGDHN về việc cổ phiếu SDT có khả năng bị hủy bỏ niêm yết do Công ty có kết quả sản xuất, kinh doanh bị thua lỗ trong 3 năm liên tục (2020-2022) trên báo cáo hợp nhất.

1.6. Về giá trị khối lượng dở dang

- Giá trị dở dang đến thời điểm 31/12/2022: 201 tỷ đồng và giảm 18 tỷ đồng so với đầu năm. Một số công trình lỗ dở dang: Nậm Thuen 1 lỗ 2,84 tỷ đồng; Đăkmi 2 lỗ 6,69 tỷ đồng; Đăkmi 1 lỗ 2,8 tỷ đồng; Nậm Cấu lỗ 0,9 tỷ đồng. Đây là khoản lỗ tiềm ẩn sẽ thành hiện thực khi công trình kết thúc.
- Trong năm qua, việc giải quyết các giá trị khối lượng dở dang tồn tại lâu ngày như đã nêu chưa có chuyển biến tích cực, đặc biệt có một số khoản công nợ sẽ chuyển sang lỗ tại một số dự án như: thủy điện Hủa Na; Thủy điện Bản Vẽ. Ngoài ra tại các dự án khác, như Namthuen 1, Xekaman 3, Ngòi hút Vũng Áng,.... và một số dự án khác có công nợ kéo dài khó thu hồi.

1.7. Tình hình công nợ và thu hồi vốn

- Tổng công nợ phải thu khách hàng đến 31/12/2022 là 844 tỷ đồng giảm 454 tỷ đồng so với đầu năm. Một số công nợ phải thu lớn kéo dài nhiều năm như: CT Xekaman 3 là 170,6 tỷ đồng; CT thủy điện Nậm Chiến là 27,9 tỷ đồng; CT Đèo Cả 100,9 tỷ đồng; CT Nậm Theun 1 là 90,4 tỷ đồng; CT thủy điện Nậm He là 111,62

tỷ đồng; CT Nậm Emoun là 55,5 tỷ đồng. Trong năm công ty đã thu hồi được một số công trình đã phát sinh lâu như TĐ Nậm Chiến 224 tỷ đồng; Thượng KonTum, Huội Quảng là 41,4 tỷ đồng; Đăkrinh là 28,4 tỷ đồng,... nên đã có tác động tích cực đến tình hình tài chính của công ty và đảm bảo vốn phục vụ SXKD.

- Tuy nhiện vẫn còn một số khoản công nợ lớn, khó thu và dẫn đến rủi ro tài chính.

Công tác đối chiếu công nợ và lập dự phòng:

- Các khoản nợ phải thu được theo dõi, phân loại theo hạn nợ, tuổi nợ.
- Trong năm 2022, Công ty không trích lập bổ sung dự phòng, đồng thời hoàn nhập 2,8 tỷ đồng khoản trích lập dự phòng phải thu của Công ty cổ phần thủy điện Sử Pán 2.
- Tổng số trích lập dự phòng phải thu khó đòi đến 31/12/2022 là 9,6 tỷ đồng. Căn cứ tình hình nợ phải thu quá hạn nêu trên, khoản trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi tại thời điểm 31/12/2022 là rất nhỏ so với giá trị cần phải trích lập theo quy định (riêng công nợ phải thu khách hàng TK131 – từ 1 năm đến dưới 2 năm là 75,7 tỷ đồng; từ 2-3 năm là 204 tỷ đồng; trên 3 năm là 240 tỷ đồng).

1.9 Tình hình nộp ngân sách

- Thuế phải nộp đến 31/12/2022 là 14,21 tỷ đồng (trong đó số thuế quá hạn là 2,6 tỷ đồng). Các khoản thuế phải nộp đến 31/12 gồm: thuế GTGT 1,5 tỷ đồng; thuế TNDN là 8,926 tỷ đồng; thuế thu nhập cá nhân là 3,74 tỷ đồng.
  - + Số thuế phải nộp trong năm 2022 là 11,75 tỷ đồng
  - + Số thuế đã nộp trong năm 2022 là 27,13 tỷ đồng
- BHXH phải nộp đến 31/12/2022 là 11,48 tỷ đồng, trong năm 2022, ghi nhận vào chi phí số tiền phạt, chậm nộp thuế và chậm nộp BHXH là 5,904 tỷ đồng (riêng chậm nộp BHXH là 1,3 tỷ đồng). Do đó làm giảm kết quả lợi nhuận toàn công ty với số tiền tương ứng. Công ty chậm nộp BHXH đến 31/1/2023 là 11,3 tỷ đồng (nợ 11 tháng).

2. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác:

- Hội đồng quản trị đã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời và linh hoạt. Chủ tịch HĐQT thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra và nắm bắt tình hình các mặt hoạt động của doanh nghiệp và chỉ đạo cụ thể các vấn đề phát sinh, đôi khi chi tiết đến từng vấn đề nhỏ.
- Các nghị quyết của HĐQT ban hành đúng với chức năng và thẩm quyền của HĐQT và có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Điều lệ công ty.
- Trong năm 2022 Hội đồng quản trị đã ban hành 34 nghị quyết và quyết định, trong đó: nghị quyết – quyết định trong lĩnh vực đấu thầu mua sắm máy móc thiết bị là 5; lĩnh vực tài chính tín dụng là 6; tổ chức nhân sự là 5; Quy chế nội bộ là 6; công ty con – công ty liên kết là 1; đấu thầu nhận thầu thi công là 3; các vấn đề khác thuộc thẩm quyền HĐQT là 8.
- Công tác điều hành sản xuất mặc dù rất nhiều khó khăn, do thi công dàn trải trên nhiều địa bàn nhưng cũng đã kịp thời nhanh chóng, các công trình dự án đều đảm bảo tiến độ, đạt yêu cầu về kỹ thuật;

- Công tác quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước.
- Nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư mặc dù rất khó khăn nhưng cũng đã được đảm bảo. Các khoản vay được Công ty sử dụng đúng mục đích.
- Vấn đề tìm kiếm việc làm được quan tâm, mặc dù kết quả công tác tiếp thị, đấu thầu năm 2022 chưa đạt được kế hoạch.

3. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc công ty

Năm 2022, Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc tại điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp thông tin về tình hình hoạt động của công ty. Phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành và kiểm soát hoạt động SXKD của công ty.

Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị (khi được mời), tham gia ý kiến theo chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát.

III.KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

Năm 2022, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực duy trì sự ổn định, khắc phục những tồn tại và cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 biểu quyết thông qua. Để công ty hoạt động hiệu quả trong năm 2023, Ban Kiểm soát kiến nghị một số vấn đề với Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty như sau:

- Tập trung nguồn lực để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023.
- Tìm giải pháp để hoàn thành tiến độ tại các công trình theo các hợp đồng đã ký kết, không để xảy ra tranh chấp hợp đồng và phạt tiến độ vì các nguyên nhân chủ quan.
- Xây dựng giải pháp quyết liệt và mạnh mẽ hơn trong việc thu hồi các khoản công nợ khó thu tại một số công trình.
- Tăng cường công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, giảm giá trị dở dang tại các công trình; Kịp thời giải quyết với các Chủ đầu tư và Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc phê duyệt dự toán, quyết toán, các chế độ chính sách liên quan để đảm bảo quyền lợi của Công ty. Tăng cường các biện pháp và thực hiện có hiệu quả việc thu hồi nợ, đặc biệt là các khoản nợ quá hạn lâu ngày.
- Chú trọng công tác thị trường để tìm kiếm việc làm cho năm 2023 và những năm tiếp theo.
- Cân đối vốn để chi trả cổ tức năm năm 2019 và 2020.
- Có biện pháp thu hồi số tiền đặt cọc 35 tỷ đồng tại CTCP Đầu tư Hải Thạch BOT.
- Tiếp tục tìm kiếm đối tác để thoái vốn thoái vốn tại CTCP TĐ Nậm He.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2023

- Thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ công ty và Luật Doanh nghệp.
- Triển khai định kỳ công tác thẩm định báo cáo báo cáo tài chính 6 tháng, báo cáo năm;

- Tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc chấp hành Điều lệ công ty của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các đơn vị trực thuộc và các phòng ban chức năng trong Công ty;
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty thông qua các quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.
- Giám sát việc thực hiện các khuyến nghị của Đoàn thanh kiểm tra (nếu có).
- Thực hiện các công việc khác của Ban kiểm soát theo Luật doanh nghiệp.
- Rà soát và hoàn thiện các quy chế quản trị nội bộ của Công ty đảm bảo phù hợp với thực trạng SXKD và những thay đổi của pháp luật chuyên ngành liên quan.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả SXKD, hoạt động của BKS năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Các cổ đông (B/c);
- HĐQT, TGĐ, TV BKS;
- Ban Kiểm soát (lưu).

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Lê Thị Mai Hường